

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
HỌC VIỆN TÀI CHÍNH**

**BỘ TÀI CHÍNH**

**THÁI DOẢN HẠNH**

**QUẢN LÝ CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC CHO  
ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN Ở QUÂN CHŨNG  
PHÒNG KHÔNG - KHÔNG QUÂN**

*Chuyên ngành:* Tài chính - Ngân hàng

*Mã số:* 9.34.02.01

**TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ KINH TẾ**

**HÀ NỘI - 2022**

**Công trình được hoàn thành  
tại Học viện Tài chính**

***Người hướng dẫn khoa học:*** 1. PGS.TS. Phạm Văn Liên  
2. PGS.TS. Phạm Bình Ngọc

***Phản biện 1:*** .....

***Phản biện 2:*** .....

***Phản biện 3:*** .....

**Luận án sẽ được bảo vệ tại Hội đồng chấm luận án  
cấp Học viện, họp tại Học viện Tài chính**

*Vào hồi ..... giờ....., ngày..... tháng..... năm 20....*

**Có thể tìm hiểu luận án tại Thư viện Quốc gia  
và Thư viện Học viện Tài chính**

## MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của đề tài luận án

Quân chủng Phòng không - Không quân (PK-KQ) trực thuộc Bộ Quốc phòng là đơn vị quân đội, được ưu tiên tiến thẳng lên hiện đại, được phân bổ dự toán chi ngân sách nhà nước (NSNN) cho đầu tư xây dựng cơ bản (XDCCB) lớn với nhiều loại công trình quan trọng như: công trình sân bay, công trình chiến đấu, công trình huấn luyện chiến đấu, công trình phổ thông... Trong thời gian qua, dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Bộ Quốc phòng, Quân chủng PK-KQ đã thực hiện tương đối tốt việc quản lý chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản, nhiều công trình xây dựng của Quân chủng đã hoàn thành đưa vào sử dụng, qua đó nâng cao trình độ huấn luyện, khả năng sẵn sàng chiến đấu, tiềm lực quân sự, quốc phòng, bảo vệ vững chắc chủ quyền của đất nước. Tuy nhiên, đặc thù là đơn vị quân đội đóng quân trên địa bàn rộng, phân tán, địa hình đa dạng, phức tạp, nhiều công trình có quy mô lớn, đặc thù như công trình sân bay, công trình đảm bảo kỹ thuật hạ tầng, huấn luyện; quân chủng vừa là cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư, vừa là đơn vị chủ đầu tư, vừa là đơn vị cấp trên chủ đầu tư, chính vì vậy việc quản lý chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản có những khó khăn, hạn chế nhất định, chưa đáp ứng được yêu cầu thực tiễn. Điều đó dẫn tới việc lập dự toán chi NSNN cho các công trình chưa sát thực còn phải điều chỉnh trong quá trình thực hiện, kiểm tra, kiểm soát cấp phát, thanh toán chi NSNN cho đầu tư XDCCB có nội dung còn hạn chế dẫn đến tình trạng thất thoát lãng phí trong chi NSNN cho đầu tư XDCCB. Chính vì vậy, nghiên cứu sinh chọn nghiên cứu đề tài: "*Quản lý chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản ở Quân chủng Phòng không - Không quân*" là có ý nghĩa thiết thực cả về lý luận và thực tiễn, có tính thời sự trong giai đoạn hiện nay.

### 2. Mục tiêu và nhiệm vụ nghiên cứu

#### 2.1. Mục tiêu nghiên cứu

Xác lập quan điểm, định hướng và đề xuất một số giải pháp hoàn thiện quản lý chi NSNN cho đầu tư xây dựng cơ bản ở Quân chủng Phòng không - Không quân, Bộ Quốc phòng Việt Nam.

#### 2.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

- Nghiên cứu tổng quan các công trình có liên quan đến đề tài luận án.
- Xây dựng khung lý thuyết về quản lý chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản trong quân đội.
- Phân tích đánh giá thực trạng quản lý chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản ở Quân chủng Phòng không - Không quân giai đoạn 2015 - 2020.

- Đề xuất các quan điểm, định hướng và hệ thống giải pháp nhằm hoàn thiện quản lý chi NSNN cho đầu tư xây dựng cơ bản ở Quân chủng Phòng không - Không quân định hướng đến 2030.

### **3. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

#### **3.1. Đối tượng nghiên cứu**

Đối tượng nghiên cứu của luận án là những vấn đề lý luận và thực tiễn về quản lý chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản trong quân đội.

#### **3.2. Phạm vi nghiên cứu**

- *Phạm vi nghiên cứu về nội dung*: Luận án tập trung nghiên cứu đến quản lý chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản.

- *Phạm vi nghiên cứu về không gian*: Quản lý chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản ở Quân chủng Phòng không - Không quân, Bộ Quốc phòng Việt Nam.

- *Phạm vi nghiên cứu về thời gian*: giai đoạn 2015-2020.

### **4. Phương pháp nghiên cứu**

#### **4.1. Phương pháp luận khoa học**

Phương pháp luận nghiên cứu khoa học là phương pháp duy vật biện chứng và duy vật lịch sử của chủ nghĩa Mác - Lênin.

#### **4.2. Phương pháp nghiên cứu khoa học cụ thể**

Các phương pháp nghiên cứu khoa học cụ thể được sử dụng như: Thống kê, so sánh, phân tích, tổng hợp, hệ thống hóa, phương pháp quy nạp, diễn dịch.

### **5. Những đóng góp mới của luận án**

#### **5.1. Về mặt lý luận**

Luận án đã luận giải làm rõ các vấn đề lý luận đầu tư xây dựng cơ bản, chi NSNN cho đầu tư xây dựng cơ bản và quản lý chi NSNN cho đầu tư XD CB. Từ đó xây dựng được khung lý thuyết, dựa vào đó để đánh giá thực trạng quản lý chi NSNN cho đầu tư XD CB ở Quân chủng PK-KQ.

#### **5.2. Về mặt thực tiễn**

Luận án đã phân tích, đánh giá làm rõ thực trạng quản lý chi NSNN cho đầu tư xây dựng cơ bản ở Quân chủng PK-KQ giai đoạn 2015 - 2020, đề xuất những quan điểm, định hướng và các giải pháp hoàn thiện công tác quản lý chi NSNN cho đầu tư XD CB ở Quân chủng PK-KQ định hướng đến năm 2030.

### **6. Kết cấu của luận án**

Ngoài phần mở đầu, kết luận, danh mục công trình khoa học liên quan đến đề tài luận án của tác giả đã công bố và danh mục tài liệu tham khảo, luận án được kết cấu thành 04 chương.

## Chương 1

# TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN VÀ ĐỊNH HƯỚNG NGHIÊN CỨU CỦA LUẬN ÁN

## 1.1. TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN

### 1.1.1. Các nghiên cứu liên quan đến phân cấp quản lý chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản

Công trình “*Đánh giá thực trạng phân cấp quản lý NSNN ở Việt Nam*” và “*Quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng cơ bản bằng ngân sách nhà nước ở Việt Nam*” đã nêu khái quát về tình hình phân cấp NSNN, những kết quả đạt được, những tồn tại/hạn chế và đưa ra phương hướng hoàn thiện phân cấp quản lý NSNN ở Việt Nam.

Một số công trình đã nghiên cứu và luận giải về cơ sở lý luận của phân cấp quản lý đầu tư XDCB sử dụng nguồn NSNN, phân tích thực trạng phân bổ và cấp phát sử dụng vốn NSNN cho dự án đầu tư XDCB của các địa phương theo nội dung quản lý, tiêu chí đánh giá, chỉ ra ba kết quả đạt được và các giải pháp, kiến nghị với Quốc hội, Chính phủ, bộ ngành liên quan đối với một số địa phương và các cơ quan ban ngành như: “*Phân bổ và cấp phát sử dụng vốn ngân sách nhà nước cho các dự án đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn Tỉnh Lai Châu*”; “*Hoàn thiện phân cấp quản lý đầu tư XDCB sử dụng nguồn vốn ngân sách của Thành phố Hà Nội đến năm 2020*”, “*Hoàn thiện cơ chế phân bổ, sử dụng tài chính để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất giáo dục phổ thông công lập ở Việt Nam*”.

### 1.1.2. Các nghiên cứu liên quan đến lập dự toán chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản

Các công trình: “*Quản lý đầu tư xây dựng cơ bản bằng vốn ngân sách nhà nước trong ngành công an Việt Nam*”; “*Quản lý chi Ngân sách Nhà nước trong đầu tư xây dựng cơ bản trên địa bàn tỉnh Bình Định*” các tác giả đã hệ thống hóa lý luận cơ bản về quản lý chi NSNN trong đầu tư XDCB, đánh giá thực trạng quản lý chi NSNN trong đầu tư XDCB tại Bộ Công an và trên địa bàn tỉnh Bình Định.

### 1.1.3. Nghiên cứu liên quan tổ chức thực hiện dự toán chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản

Các công trình “*Tái cơ cấu đầu tư công trong bối cảnh đổi mới mô hình tăng trưởng và tái cấu trúc nền kinh tế ở Việt Nam*”, “*Kiểm toán đầu tư công*” đã phân tích làm rõ những hạn chế trong tái cơ cấu đầu tư công và kiểm toán đầu tư công hiện nay.

Các công trình: “*Đổi mới quản lý dự án đầu tư xây dựng bằng vốn ngân sách nhà nước tại các tổ chức khoa học và công nghệ thuộc Chính phủ*”; “*Quản lý*

vốn đầu tư xây dựng cơ bản đối với các Đoàn Kinh tế Quốc phòng khu vực phía Bắc Việt Nam”, “Quản lý vốn đầu tư XDCB từ nguồn vốn NSNN ở Việt Nam”; “Quản lý vốn đầu tư XDCB tại các Quân khu”; “Quản lý vốn đầu tư XDCB tại các Quân khu” các tác giả đã phân tích và làm sáng tỏ những những vấn đề lý luận, thành tựu và những bất cập trong tổ chức thực hiện hoạt động chuẩn bị đầu tư, đồng thời đề xuất nhóm giải pháp về tổ chức thực hiện dự toán chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản.

#### **1.1.4. Các nghiên cứu liên quan đến quyết toán chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản**

Đề cập đến nội dung quyết toán chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản công trình: “Quản lý vốn đầu tư xây dựng cơ bản từ ngân sách nhà nước tại Quân khu 3 - Bộ Quốc phòng”; “Quản lý đầu tư xây dựng cơ bản bằng vốn ngân sách nhà nước trong ngành công an Việt Nam, các tác giả đã nghiên cứu tương đối toàn diện về vốn đầu tư XDCB từ NSNN trong Quân đội, phân tích thực trạng quản lý vốn đầu tư XDCB từ NSNN ở Quân khu 3 với nguồn từ NSNN, ngân sách quốc phòng và ngân sách địa phương đầu tư cho XDCB ở Quân khu 3. Trên cơ sở đó, luận án đề xuất giải pháp hoàn thiện quyết toán chi NSNN cho đầu tư xây dựng cơ bản tại Bộ Quốc phòng và Bộ Công an hiện nay.

#### **1.1.5. Các nghiên cứu liên quan đến kiểm tra, kiểm soát chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản**

Các công trình: “Nâng cao hiệu quả, hiệu lực thanh tra tài chính dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn nhà nước ở Việt Nam”, “Nghiên cứu cơ chế kiểm tra, giám sát vốn đầu tư XDCB thuộc nguồn vốn NSNN ở Việt Nam” các tác giả đã đi sâu nghiên cứu về thanh tra tài chính dự án đầu tư XDCB từ nguồn vốn NSNN.

## **1.2. ĐÁNH GIÁ TỔNG QUAN CÁC CÔNG TRÌNH NGHIÊN CỨU LIÊN QUAN ĐẾN ĐỀ TÀI LUẬN ÁN VÀ ĐỊNH HƯỚNG NGHIÊN CỨU CỦA LUẬN ÁN**

### **1.2.1. Đánh giá tổng quan các công trình nghiên cứu đã công bố**

Nhìn chung, các công trình nghiên cứu liên quan đến đề tài luận án nêu trên cho thấy mỗi công trình nghiên cứu có mục đích, đối tượng và phạm vi nghiên cứu khác nhau và các công trình nghiên cứu đó được thực hiện trong giai đoạn 2010 -2020 nhưng chưa có công trình nào nghiên cứu về quản lý chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản ở một đơn vị trong quân đội như Quân chủng Phòng không - Không quân, gắn với các đặc điểm, đặc thù riêng của Quân chủng về đầu tư XDCB. Phương thức quản lý, kiểm soát chi NSNN cho đầu tư XDCB ở Quân chủng được thực hiện kiểm soát thanh toán qua hệ thống tài chính Quân đội và qua hệ thống Kho bạc Nhà nước gắn với nhiều đặc thù nhiệm vụ quân sự, quốc phòng.

## **1.2.2. Định hướng nghiên cứu và câu hỏi nghiên cứu của luận án**

### **1.2.2.1. Định hướng nghiên cứu của luận án**

- *Về lý luận:* Nghiên cứu xây dựng khung lý thuyết trong đó tập trung luận giải làm rõ 05 nội dung quản lý chi NSNN cho đầu tư XDCB.

- *Về phân tích đánh giá tình hình thực tiễn:* Nghiên cứu phân tích, đánh giá thực trạng quản lý chi ngân sách nhà nước cho đầu tư XDCB ở Quân chủng Phòng không - Không quân giai đoạn 2015-2020.

- Đề xuất các giải pháp, kiến nghị nhằm hoàn thiện công tác quản lý chi ngân sách nhà nước cho đầu tư XDCB ở Quân chủng Phòng không - Không quân, Bộ Quốc phòng Việt Nam.

### **1.2.2.2. Câu hỏi nghiên cứu của luận án**

- Những nét đặc thù trong đầu tư XDCB, chi NSNN cho đầu tư XDCB và quản lý chi NSNN cho đầu tư XDCB trong quân đội là gì?

- Nội dung, nguyên tắc cơ bản trong quản lý chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản trong quân đội là gì?

- Những nhân tố nào ảnh hưởng đến quản lý chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản trong quân đội?

- Tiêu chí nào đánh giá kết quả quản lý chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản trong quân đội?

- Những kinh nghiệm về quản lý chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng ở bản cần được nghiên cứu áp dụng ở Quân chủng Phòng không - Không quân?

## **TIỂU KẾT CHƯƠNG 1**

Trong chương 1 luận án, tác giả đã nghiên cứu khảo sát đề cập đến các công trình nghiên cứu khoa học đã được công bố ở trong nước có liên quan đến đề tài. Từ đó, nghiên cứu sinh đã đánh giá chung về nội dung, kết quả các công trình nghiên cứu liên quan, chỉ ra được những vấn đề đã được nghiên cứu về lý thuyết, thực tiễn cần được kế thừa vận dụng trong quá trình nghiên cứu hoàn thành luận án.

## **Chương 2**

### **LÝ LUẬN CƠ BẢN VỀ QUẢN LÝ CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC CHO ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN TRONG QUÂN ĐỘI**

#### **2.1. ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN TỪ NGUỒN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC TRONG QUÂN ĐỘI**

##### **2.1.1. Khái niệm đầu tư xây dựng cơ bản từ nguồn ngân sách nhà nước trong quân đội**

Xuất phát từ chức năng nhiệm vụ của quân đội, tác giả cho rằng “*Đầu tư xây dựng cơ bản từ nguồn ngân sách nhà nước trong quân đội là việc chi tiêu ngân sách nhà nước đầu tư vào các chương trình dự án xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo công trình xây dựng phục vụ nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc*”.

### **2.1.2. Đặc điểm của đầu tư xây dựng cơ bản trong quân đội**

Đầu tư xây dựng cơ bản là hoạt động có số chi ngân sách lớn, được bố trí theo kế hoạch chi ngân sách nhà nước trung hạn và phân bổ theo dự toán hằng năm.

Đầu tư xây dựng cơ bản trong quân đội có tính chất lâu dài.

Sản phẩm đầu tư xây dựng cơ bản mang tính đơn chiếc, có tính cá biệt.

Đầu tư xây dựng cơ bản thường được tiến hành ngoài trời.

Công trình xây dựng cơ bản trong quân đội nhiều công trình có yếu tố bí mật, cấp bách, có tính đặc thù nhằm thực hiện nhiệm vụ Tổ quốc.

### **2.1.3. Các giai đoạn đầu tư xây dựng cơ bản trong quân đội**

Trình tự thực hiện đầu tư bao gồm ba giai đoạn: giai đoạn chuẩn bị đầu tư dự án, giai đoạn thực hiện dự án và giai đoạn đưa vào khai thác, sử dụng, trong đó giai đoạn trước là cơ sở thực hiện giai đoạn sau.

## **2.2. CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC CHO ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN TRONG QUÂN ĐỘI**

### **2.2.1. Khái niệm, đặc điểm chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản trong quân đội**

#### **2.2.1.1. Khái niệm chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản trong quân đội**

Xuất phát từ chức năng, nhiệm vụ của quân đội tác giả cho rằng “*Chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản trong quân đội là việc phân phối và sử dụng một phần ngân sách được nhà nước cấp cho quân đội để xây mới, cải tạo, sửa chữa, nâng cấp tài sản cố định nhằm củng cố, đảm bảo thực hiện thắng lợi nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, tăng cường hiện đại hóa cơ sở vật chất, bảo quản, bảo dưỡng trang bị kỹ thuật qua đó nâng cao vị thế quốc phòng của đất nước*”.

#### **2.2.1.2. Đặc điểm chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản trong quân đội**

- Chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản trong quân đội là khoản chi lớn và cần thiết nhằm tạo ra cơ sở vật chất, đảm bảo thực hiện chức năng nhiệm vụ của quân đội.

- Chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản trong quân đội là khoản chi được sử dụng chủ yếu để đầu tư cho các công trình dự án không có khả năng thu hồi ngân sách và công trình đảm bảo quốc phòng theo quy định của Luật NSNN và các Luật khác.

#### **2.2.2. Nội dung chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản**



## trong quân đội

*Xét về tính chất tổng thể:* Chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản trong quân đội bao gồm chi đầu tư cơ sở vật chất, kết cấu hạ tầng, công trình doanh trại của quân đội; chi xây dựng công trình nhà văn hóa, công trình an dưỡng, bệnh viện thuộc quân đội quản lý;...

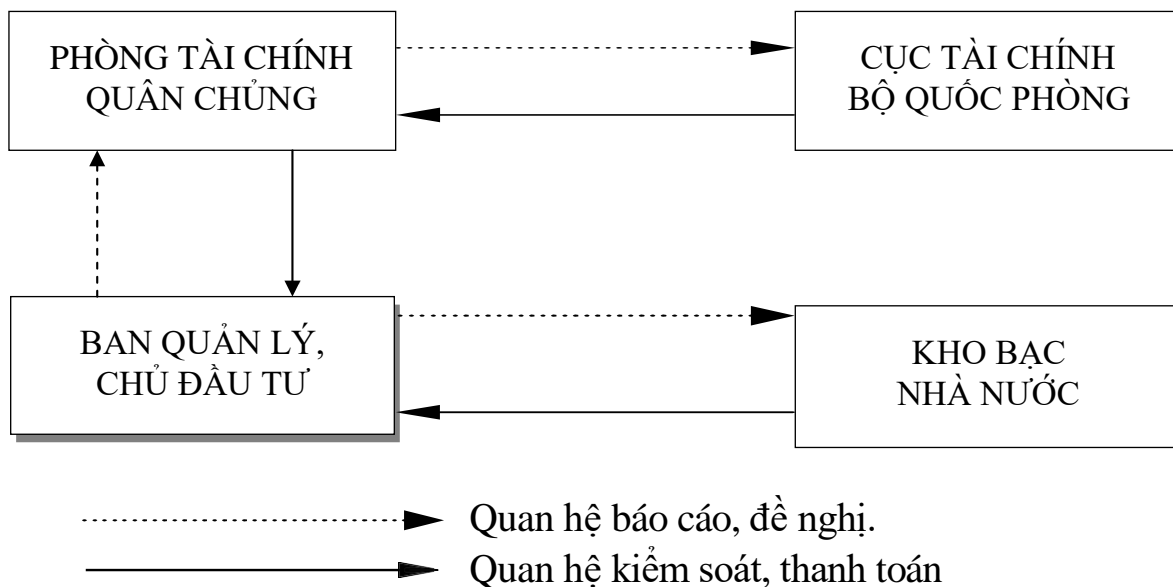
*Xét về nội dung chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản theo quy trình đầu tư:* Nội dung chi NSNN cho đầu tư xây dựng cơ bản trong quân đội bao gồm chi NSNN cho giai đoạn chuẩn bị đầu tư, chi NSNN cho giai đoạn đầu tư và chi NSNN cho giai đoạn khai thác đưa vào sử dụng (Sơ đồ 2.2).

*Xét về góc độ chi phí cấu thành:* Chi NSNN cho đầu tư xây dựng cơ bản trong quân đội bao gồm ba nhóm là chi xây dựng, chi thiết bị và chi khác:

$$TMĐT = CXD + CTB + CPK$$

Trong đó: TMĐT: Tổng mức ngân sách nhà nước cho đầu tư XDCB.

### 2.2.3. Phương thức kiểm soát, thanh toán chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản trong quân đội



**Sơ đồ 2.3: Quy trình kiểm soát, thanh toán ngân sách cho đầu tư xây dựng cơ bản ở quân chủng Phòng không - Không quân**

## 2.3. QUẢN LÝ CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC CHO ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN TRONG QUÂN ĐỘI

### 2.3.1. Khái niệm, đặc điểm quản lý chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản trong quân đội

#### 2.3.1.1. Một số khái niệm về quản lý chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản trong quân đội

Xuất phát từ chức năng, nhiệm vụ của quân đội và đặc thù đầu tư xây dựng cơ bản trong quân đội, trong luận án này nghiên cứu sinh cho rằng “*Quản lý chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản trong quân đội là việc vận dụng các quy luật khách quan, hệ thống pháp luật và các công cụ quản lý để tác động*

đến quá trình phân phối và sử dụng ngân sách nhà nước để đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, tài sản đảm bảo cho thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, phát triển kinh tế - xã hội”.

### **2.3.1.2. Đặc điểm quản lý chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản trong quân đội**

*Một là*, chịu phạm vi điều chỉnh của Luật Ngân sách nhà nước, Luật Đầu tư công, chỉ đạo của các cơ quan thuộc Chính phủ, trực tiếp là hai cơ quan trực thuộc Chính phủ được ủy quyền trong lĩnh vực chi ngân sách nhà nước là Bộ Tài chính và Bộ Kế hoạch và Đầu tư.

*Hai là*, có sự tách rời giữa quyền sở hữu và quyền sử dụng ngân sách nhà nước.

*Ba là*, phục vụ nhiệm vụ xây dựng quân đội, bảo vệ Tổ quốc và phát triển kinh tế - xã hội.

*Bốn là*, bao gồm quản lý chi ngân sách trực tiếp và quản lý theo chế độ phân cấp ngân sách theo quy định của pháp luật về phân cấp, ủy quyền.

*Năm là*, được kiểm soát, thanh toán qua hệ thống cơ quan tài chính quân đội và qua hệ thống kho bạc Nhà nước.

*Sáu là*, chủ thể chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản trong quân đội rất đa dạng.

### **2.3.2. Mục tiêu quản lý chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản trong quân đội**

*Một là*, lập kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản trung hạn khoa học, có trọng tâm, trọng điểm theo thứ tự ưu tiên, phù hợp với tổ chức biên chế, chức năng nhiệm vụ, tiêu chuẩn định mức, nhiệm vụ xây dựng quân đội và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

*Hai là*, phân bổ dự toán chi ngân sách kịp thời, đúng mục đích có thứ tự ưu tiên cho chiến lược xây dựng quân đội.

*Ba là*, góp phần thực hiện thắng lợi nhiệm vụ xây dựng quân đội, bảo vệ Tổ quốc trong từng giai đoạn.

*Bốn là*, đảm bảo quản lý và sử dụng ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản dân chủ, công khai, minh bạch...

### **2.3.3. Nguyên tắc quản lý chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản trong quân đội**

*Thứ nhất*, nguyên tắc thống nhất, tập trung dân chủ.

*Thứ hai*, nguyên tắc quản lý theo dự toán và đảm bảo mục tiêu ưu tiên.

*Thứ ba*, nguyên tắc công khai, minh bạch, đúng pháp luật.

*Thứ tư*, nguyên tắc đảm bảo trách nhiệm.

### **2.3.4. Nội dung quản lý chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản trong quân đội**

#### **2.3.4.1. Phân cấp quản lý chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản trong quân đội**

*Khái niệm:* Phân cấp quản lý chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản là việc chính quyền nhà nước cấp trên giao một phần nhiệm vụ, thẩm quyền quản lý nhà nước về quản lý chi NSNN cho đầu tư xây dựng cơ bản cho đơn vị cấp dưới nhằm mục đích đảm bảo sự tập trung thống nhất, phát huy tính dân chủ, chủ động của đơn vị cấp dưới trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng cơ bản nói chung và quản lý chi ngân sách cho đầu tư xây dựng cơ bản nói riêng.

*Nội dung phân cấp quản lý:*

*Một là,* phân cấp quyết định đầu tư.

*Hai là,* phân cấp chủ đầu tư.

#### **2.3.4.2. Lập dự toán chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản trong quân đội**

*Một là,* lập kế hoạch đầu tư công trung hạn nguồn ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản trong quân đội.

*Hai là,* lập dự toán chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản trong quân đội hằng năm.

*Ba là,* điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản trong quân đội.

#### **2.3.4.3. Tổ chức thực hiện dự toán chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản trong quân đội**

*Thứ nhất,* phân bổ và giao dự toán chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản trong quân đội.

*Thứ hai,* công tác lựa chọn nhà thầu.

*Thứ ba,* kiểm soát và thanh toán dự toán chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản trong quân đội.

#### **2.3.4.4. Quyết toán chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản trong quân đội**

*Một là,* quyết toán theo niên độ năm.

*Hai là,* quyết toán dự án hoàn thành.

#### **2.3.4.5. Kiểm tra, kiểm soát chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản trong quân đội**

*Thứ nhất,* môi trường kiểm soát.

*Thứ hai,* mục tiêu kiểm tra, kiểm soát quản lý chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản trong quân đội.

### **2.3.5. Các nhân tố ảnh hưởng đến quản lý chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản trong quân đội**

#### **2.3.5.1. Các nhân tố khách quan**

*Một là*, chủ trương và chiến lược xây dựng quân đội, quy hoạch đầu tư xây dựng cơ bản trong quân đội.

*Hai là*, cơ chế chính sách và các quy định của nhà nước về quản lý chi NSNN cho đầu tư xây dựng cơ bản trong quân đội.

*Ba là*, hệ thống đơn giá định mức đầu tư xây dựng cơ bản trong quân đội.

*Bốn là*, nhân tố về đặc điểm và điều kiện triển khai thực hiện dự án đầu tư xây dựng cơ bản trong quân đội.

*Năm là*, năng lực của đơn vị tư vấn, nhà thầu quản lý dự án đầu tư xây dựng cơ bản trong quân đội: Năng lực của đơn vị tư vấn; Năng lực nhà thầu.

#### **2.3.5.2. Các nhân tố chủ quan**

*Thứ nhất*, các chủ thể và phân cấp quản lý chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản trong quân đội.

*Thứ hai*, năng lực bộ máy quản lý nhà nước về đầu tư xây dựng cơ bản trong quân đội: Năng lực của cơ quan quản lý; Năng lực chủ đầu tư.

*Thứ ba*, mức độ tuân thủ pháp luật của các bên có liên quan.

*Thứ tư*, chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, kiểm soát kết quả quản lý chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản trong quân đội.

*Thứ năm*, nhân tố khoa học công nghệ.

### **2.3.6. Tiêu chí đánh giá kết quả quản lý chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản trong quân đội**

#### **2.3.6.1. Tiêu chí đánh giá kết quả phân cấp quản lý chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản trong quân đội**

- *Tỷ lệ phân cấp chủ đầu tư theo số lượng dự án*: Tỷ lệ phân cấp chủ đầu tư càng cao thì số lượng dự án cấp trên phân cấp cho các chủ đầu tư cấp dưới càng lớn.

- *Tỷ lệ phân cấp quyết định đầu tư*: Tỷ lệ phân cấp quyết định đầu tư cho biết số tỷ lệ dự án đầu tư xây dựng được ủy quyền quyết định đầu tư theo quy định hiện hành. Tỷ lệ phân cấp quyết định đầu tư càng gần mức 100% chứng tỏ cấp trên phân cấp quyết định đầu tư cho cấp dưới lớn, đơn vị cấp dưới được chủ động trong việc triển khai thực hiện các dự án.

#### **2.3.6.2. Tiêu chí đánh giá kết quả lập dự toán chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản trong quân đội**

*Một là*, tỷ lệ phê duyệt kế hoạch đầu tư công trung hạn.

*Hai là*, tỷ lệ phê duyệt dự toán chi NSNN cho đầu tư XD CB.

*Ba là*, hệ số điều chỉnh.

### **2.3.6.3. Tiêu chí đánh giá kết quả tổ chức thực hiện dự toán chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản trong quân đội**

*Một là, hệ số phân bổ.*

*Hai là, tiêu chí đo lường kết quả lựa chọn nhà thầu.*

*Ba là, tiêu chí đo lường kết quả công tác cấp phát, thanh toán chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản trong quân đội.*

*Thứ nhất, hệ số giải ngân.*

*Thứ hai, hệ số hấp thụ ngân sách.*

*Thứ ba, tỷ lệ thanh toán.*

*Thứ tư, hệ số đưa TSCĐ vào sử dụng.*

*Thứ năm, Chỉ số nợ đọng.*

### **2.3.6.4. Tiêu chí đo lường kết quả quyết toán chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản trong quân đội**

*Một là, tỷ lệ dự án ĐT XD CB được đề nghị phê duyệt quyết toán: Tỷ lệ đã nộp/KH; Tỷ lệ đã thẩm tra/đã nộp; Tỷ lệ giá trị quyết toán bị cắt giảm.*

*Hai là, hệ số chi phí hoàn thành dự án*

### **2.3.6.5. Tiêu chí đánh giá kết quả kiểm tra, kiểm soát dự án xây dựng cơ bản trong quân đội**

*Tiêu chí một, tỷ lệ dự án được kiểm tra.*

*Tiêu chí hai, tỷ lệ dự án có kiến nghị xử lý tài chính.*

*Tiêu chí ba, tỷ lệ giá trị được kiến nghị xử lý tài chính.*

## **2.4. KINH NGHIỆM QUẢN LÝ CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC CHO ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN Ở MỘT SỐ ĐƠN VỊ THUỘC LĨNH VỰC QUỐC PHÒNG AN NINH VÀ BÀI HỌC RÚT RA CHO QUÂN CHỨNG PHÒNG KHÔNG - KHÔNG QUÂN**

### **2.4.1. Kinh nghiệm quản lý chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản ở một số đơn vị thuộc lĩnh vực quốc phòng an ninh**

#### **2.4.1.1. Kinh nghiệm của Quân chủng Hải quân**

*Một là, chú trọng, gắn liền lập quy hoạch xây dựng với lập kế hoạch đầu tư công trung hạn.*

*Hai là, kiểm soát, nâng cao chất lượng lập dự án, tổng dự toán, kế hoạch lựa chọn nhà thầu.*

*Ba là, kiện toàn bộ máy quản lý chi NSNN cho đầu tư XD CB.*

*Bốn là, đẩy nhanh tiến độ, chất lượng quyết toán chi NSNN cho đầu tư xây dựng cơ bản.*

#### **2.4.1.2. Kinh nghiệm của ngành Công an**

*Trong thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư XD CB; Trong cấp phát, thanh toán chi ngân sách nhà nước cho đầu tư XD CB; Trong quyết toán chi ngân sách nhà*

nước cho đầu tư XDCCB; Trong kiểm tra, kiểm soát chi ngân sách nhà nước cho đầu tư XDCCB.

#### **2.4.2. Bài học cho Quân chủng Phòng không - Không quân**

*Thứ nhất*, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền kết hợp với kiểm tra, giám sát, phân định trách nhiệm.

*Thứ hai*, rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy hoạch, kế hoạch phù hợp với tình hình thực tế của quân đội.

*Thứ ba*, tăng cường quản lý về chất lượng đầu tư XDCCB, coi trọng thẩm định, phê duyệt dự toán chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản.

*Thứ tư*, tăng cường quản lý đối với chất lượng, thanh quyết toán.

*Thứ năm*, thực hiện thanh toán phù hợp với từng loại dự án đầu tư XDCCB.

*Thứ sáu*, tăng cường kiểm tra, kiểm soát quản lý chi ngân sách nhà nước cho đầu tư XDCCB.

### **TIÊU KẾT CHƯƠNG 2**

Trong chương 2, tác giả trình bày cơ sở lý về đầu tư xây dựng cơ bản trong quân đội, chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản trong quân đội và quản lý chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản trong quân đội. Đồng thời, tác giả đã khái quát kinh nghiệm quản lý chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản ở Quân chủng Hải Quân/ Bộ Quốc phòng và Bộ Công an, từ đó rút ra sáu bài học kinh nghiệm cho Quân chủng Phòng không - Không quân.

### **Chương 3**

#### **THỰC TRẠNG QUẢN LÝ CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC CHO ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN Ở QUÂN CHỨNG PHÒNG KHÔNG - KHÔNG QUÂN**

##### **3.1. KHÁI QUÁT VỀ QUÂN CHỨNG PHÒNG KHÔNG - KHÔNG QUÂN**

###### **3.1.1. Lịch sử hình thành Quân chủng Phòng không - Không quân**

Quân chủng Phòng không - Không quân Việt Nam được thành lập ngày 22 tháng 10 năm 1963 theo Quyết định số 50/QĐ-QP ngày 22/10/1963 trên cơ sở sáp nhập Bộ Tư lệnh Phòng không và Cục Không quân

###### **3.1.2. Chức năng, nhiệm vụ của Quân chủng Phòng không - Không quân**

Quân chủng Phòng không - Không quân trực thuộc Bộ Quốc phòng, có nhiệm vụ chiến đấu bảo vệ không phận, mặt đất và biển đảo Việt Nam; cứu trợ, tìm kiếm cứu nạn và các nhiệm vụ khác. Quân chủng Phòng không - Không quân đảm nhiệm cả nhiệm vụ của bộ đội phòng không quốc gia và của không quân nhân dân, là lực lượng nòng cốt quản lý, bảo vệ vùng trời, bảo vệ các mục tiêu trọng điểm quốc gia, bảo vệ nhân dân đồng thời tham gia bảo vệ các vùng biển đảo của Tổ quốc.

### **3.1.3. Bộ máy quản lý chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản ở Quân chủng Phòng không - Không quân**

- Tư lệnh Quân chủng Phòng không - Không quân.

- Các cơ quan quân chủng theo chức năng nhiệm vụ tham gia quản lý chi NSNN cho đầu tư xây dựng cơ bản như sau.

- Các cơ quan có liên quan của quân chủng tham gia quy trình quản lý chi NSNN cho đầu tư xây dựng cơ bản.

### **3.1.4. Đặc điểm quản lý chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản ở Quân chủng Phòng không - Không quân**

*Một là*, những chịu phạm vi điều chỉnh của pháp luật về ngân sách nhà nước, đầu tư, xây dựng; sự lãnh đạo, chỉ đạo của Quân ủy trung ương, Bộ Quốc phòng và những quy định riêng phù hợp với đặc thù của quân chủng.

*Hai là*, khó xem xét đến hiệu quả kinh tế xã hội.

*Ba là*, chủ thể quản lý chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản ở Quân chủng Phòng không - Không quân thực hiện trên phương diện người có thẩm quyền, cơ quan chủ quản đầu tư, chủ đầu tư nên tùy vào phương diện mà thực hiện chức năng quản lý khác nhau.

*Bốn là*, có sự phân cấp chủ đầu tư các dự án xây dựng cơ bản.

*Năm là*, có nhiều dự án phục vụ nhiệm vụ liên quan đến chủ quyền quốc gia có cấp độ tuyệt mật, tối mật cần có cơ chế kiểm soát, thanh toán và quy trình quản lý riêng

## **3.2. CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC CHO ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN Ở QUÂN CHỨNG PHÒNG KHÔNG - KHÔNG QUÂN GIAI ĐOẠN 2015 -2020**

### **3.2.1. Quy mô, tỷ trọng chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản ở Quân chủng Phòng không - Không quân**

Trong giai đoạn 2015-2020, tổng chi ngân sách nhà nước cho đầu tư cho xây dựng cơ bản ở Quân chủng Phòng không - Không quân trong giai đoạn 2015-2020 là 14.849tđ, đạt tỷ lệ bình quân 72,00% so với ngân sách đầu tư.

Về cơ cấu chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản ở Quân chủng Phòng không - Không quân tỷ lệ ngân sách quốc phòng thường xuyên có cơ cấu lớn (74,42%). Trong khi đó ngân sách đầu tư tập trung chỉ chiếm tỷ lệ 16,54%, ngân sách khác chiếm tỷ lệ là 9,04%.

### **3.2.2. Kết quả chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản ở Quân chủng Phòng không - Không quân**

*Một là*, Kết quả chi NSNN cho đầu tư xây dựng cơ bản phân loại theo hạng mục công trình như sau: Quân chủng Phòng không - Không quân đã tập trung phân bổ NSNN đầu tư xây dựng cơ bản cho nhóm các công trình đảm bảo quốc phòng, công trình nhà cửa, nhà làm việc và công trình đảm bảo kỹ thuật, đáp ứng

nhiệm vụ xây dựng quân chủng hiện đại về cơ sở vật chất, nâng cao khả năng huấn luyện, chiến đấu, đảm bảo tiếp nhận, bảo dưỡng vũ khí trang bị kỹ thuật trong tình hình mới.

*Hai là*, kết quả chi NSNN cho đầu tư xây dựng cơ bản theo giai đoạn đầu tư: bình quân giai đoạn chi NSNN cho đầu tư XDCB trong giai đoạn chuẩn bị đầu tư là 2.288trđ/14.850trđ đạt tỷ lệ 15,41%; trong giai đoạn đầu tư là 11.134trđ/14.850trđ đạt tỷ lệ 74,98%; trong giai đoạn kết thúc đầu tư là 1.427trđ/14.850trđ đạt tỷ lệ 9,61%.

*Ba là*, kết quả chi NSNN cho ĐT XDCB theo chi phí cấu thành: tỷ lệ chi phí xây dựng cao nhất là năm 2018 với 72,51%, thấp nhất năm 2019 với 68,49%, tỷ lệ chi phí xây dựng bình quân giai đoạn 2015-2020 đạt 70,28%; tỷ lệ chi phí thiết bị cao nhất là năm 2019 với 21,35%, thấp nhất năm 2016 với 17,49%, tỷ lệ bình quân chi phí thiết bị giai đoạn 2015-2020 19,22%; tỷ lệ chi phí khác cao nhất năm 2016 với 12,32%, thấp nhất năm 2018 với 8,13%, tỷ lệ chi phí bình quân giai đoạn 2015-2020 đạt 10,51%.

Đối với ngân sách cấp qua kho bạc nhà nước tỷ lệ chi phí xây dựng cao nhất là năm 2015 với 71,29%, thấp nhất năm 2017 với 69,19%, tỷ lệ chi phí xây dựng bình quân giai đoạn 2015-2020 đạt 70,54%; tỷ lệ chi phí thiết bị cao nhất là năm 2019 với 22,60%, thấp nhất năm 2018 với 18,73%, tỷ lệ bình quân chi phí thiết bị giai đoạn 2015-2020 là 20,16%; tỷ lệ chi phí khác cao nhất năm 2016 với 11,75%, thấp nhất năm 2019 với 7,34%, tỷ lệ chi phí bình quân giai đoạn 2015-2020 đạt 9,30%.

*Bốn là*, kết quả chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản ở Quân chủng Phòng không - Không quân theo phương thức kiểm soát, thanh toán: ngân sách cho đầu tư xây dựng cơ bản ở Quân chủng Phòng không - Không quân kiểm soát, thanh toán qua bộ quốc phòng là chủ yếu (tỷ lệ 87,76%), trong khi ngân sách kiểm soát, thanh toán qua kho bạc nhà nước chiếm tỷ lệ thấp (12,24%). Phù hợp với cơ cấu ngân sách cho đầu tư xây dựng trong Quân chủng chủ yếu là ngân sách quốc phòng thường xuyên, cấp phát theo hệ thống cơ quan tài chính trong quân đội.

### **3.3. QUẢN LÝ CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC CHO ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN Ở QUÂN CHỦNG PHÒNG KHÔNG - KHÔNG QUÂN**

#### **3.3.1. Cơ sở pháp lý về quản lý chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản ở Quân chủng Phòng không - Không quân**

##### **3.3.1.1. Quy định về phân cấp quản lý chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản ở Quân chủng Phòng không - Không quân**

*Thứ nhất:* Phân cấp quyết định đầu tư, lập, thẩm định phê duyệt các nội dung trong quy trình quản lý dự án đầu tư.

*Thứ hai:* Phân cấp chủ đầu tư, ban quản lý dự án.



**3.3.1.2. Quy định về lập dự toán chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản ở Quân chủng Phòng không - Không quân**

*Một là*, lập kế hoạch đầu tư công trung hạn.

*Hai là*, lập dự toán chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản hằng năm.

**3.3.1.3. Quy định về tổ chức thực hiện dự toán chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản ở Quân chủng Phòng không - Không quân**

*Một là*, phân bổ dự toán chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản ở Quân chủng PK-KQ.

*Hai là*, công tác lựa chọn nhà thầu.

*Ba là*, quy định kiểm soát, thanh toán chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản ở Quân chủng PK-KQ: Tạm ứng chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản; Thanh toán khối lượng hoàn thành.

**3.3.1.4. Quy định quyết toán chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản ở Quân chủng Phòng không - Không quân**

*Một là*, quyết toán niên độ hằng năm.

*Hai là*, quyết toán dự án hoàn thành.

**3.3.1.5. Quy định kiểm tra, kiểm soát chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản ở Quân chủng Phòng không - Không quân**

Đảng ủy Quân chủng Phòng không - Không quân đã ban hành quy chế lãnh đạo công tác tài chính, quản lý đầu tư xây dựng, trong đó quy định Đảng ủy lãnh đạo trực tiếp mọi mặt về công tác tài chính nói chung và công tác quản lý chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng nói riêng.

**3.3.2. Nội dung quản lý chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản ở Quân chủng Phòng không - Không quân**

**3.3.2.1. Thực trạng phân cấp quản lý chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản ở Quân chủng Phòng không - Không quân**

*Một là*, các dự án do Quân chủng quyết định đầu tư (TMĐT đến 25 tỷ đồng) luôn lớn hơn 50% chứng tỏ công tác phân bổ dự toán chi ngân sách cho đầu tư xây dựng cơ ở bản Quân chủng Phòng không - Không quân phân tán, nhỏ lẻ.

*Hai là*, kết quả phân cấp chủ đầu tư: tỷ lệ phân cấp chủ đầu tư cho các đơn vị cao nhất năm 2019 là 74,2%, thấp nhất năm 2016 là 64,5%, tỷ lệ phân cấp bình quân giai đoạn 2015-2020 đạt 70,1%.

**3.3.2.2. Thực trạng lập dự toán chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản ở Quân chủng Phòng không - Không quân**

*Một là*, kế hoạch đầu tư công trung hạn theo danh mục dự án. Trong giai đoạn 2015-2020 Bộ Quốc phòng chỉ thông báo cho quân chủng 76,69% số lượng dự án, công trình theo kế hoạch quân chủng đã lập, điều đó cho thấy rằng nguồn

kinh phí đảm bảo cho xây dựng cơ bản còn hạn hẹp, trong khi nhu cầu đầu tư xây dựng của quân chủng lớn.

*Hai là*, kết quả lập dự toán chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản giai đoạn 2015-2020: tỷ lệ bố trí dự toán chi ngân sách bình quân giai đoạn 2015 -2020 là 9,2tđ/dự án/năm cho thấy Quân chủng cũng đã có sự chú trọng tập trung nguồn lực triển khai thực hiện, hạn chế từng bước sự đầu tư dàn trải.

### **3.3.2.3. Thực trạng tổ chức thực hiện dự toán chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản ở Quân chủng Phòng không - Không quân**

*Một là*, kết quả phân bổ dự toán chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản hằng năm chưa chặt chẽ, chưa thẩm định tính đúng đắn, khả thi của dự toán chi ngân sách hằng năm do các chủ đầu tư lập.

*Hai là*, kết quả công tác lựa chọn nhà thầu:

Tỷ lệ tiết kiệm theo hình thức lựa chọn nhà thầu:

Trong giai đoạn 2015-2020 toàn quân chủng đã thực hiện 2.009 gói thầu với các hình thức khác nhau, qua công tác lựa chọn nhà thầu đã tiết kiệm được số tiền 304,1 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 2,05% dự toán gói thầu, trong đó hình thức đấu thầu rộng rãi đạt số tiền tiết kiệm cao nhất là 231 tỷ đồng. Tỷ lệ % tiết kiệm cao nhất là chỉ định thầu với 3,036%, mức tiết kiệm bình quân đạt 2.05%.

*Ba là*, kết quả cấp phát tạm ứng và thanh toán khối lượng hoàn thành:

*Thứ nhất*, tỷ lệ giải ngân tăng qua các năm, cao nhất ở năm 2019 đạt 97,2%, đến năm 2020 giảm về 66,5%.

*Thứ hai*, tỷ lệ hấp thụ ngân sách: tỷ lệ hấp thụ ngân sách qua các năm chưa cao. Tỷ lệ hấp thụ dự toán chi NSNN cho đầu tư XD CB ở Quân chủng PK-KQ hằng năm bình quân đạt 0,83% từ đó cho thấy việc ứng dự toán chi ngân sách chưa thu hồi phải chuyển nguồn ngân sách sang năm sau còn cao.

*Thứ ba*, tỷ lệ thanh toán ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản ở Quân chủng Phòng không - Không quân qua các năm đều lớn hơn 0,9.

*Thứ tư*, tỷ lệ đưa TSCĐ vào sử dụng hằng năm đều cao, trong đó cao nhất là năm 2019 tỷ lệ TSCĐ đưa vào sử dụng là 89,8%; thấp nhất năm 2015 là 82,5%.

*Thứ năm*, tỷ lệ nợ đọng đã giảm đáng kể. Điều này cho thấy Quân chủng Phòng không - Không quân đã từng bước khắc phục và tiến tới chấm dứt nợ đọng trong đầu tư xây dựng cơ bản, tập trung bố trí ngân sách nhà nước để giải quyết nợ đọng.

### **3.3.2.4. Thực trạng quyết toán chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản ở Quân chủng Phòng không - Không quân.**

*Một là: Quyết toán theo niên độ năm.* Quân chủng đã thực hiện nghiêm quy định của Nhà nước, Bộ Quốc phòng về quyết toán chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng theo niên độ hằng năm.

*Hai là: Quyết toán dự án hoàn thành*

- Kết quả thẩm tra quyết toán dự án hoàn thành giai đoạn 2015-2020 cơ bản hoàn thành được giao cho Cục Tài chính/ Bộ Quốc phòng chủ trì thẩm tra và lập báo cáo trình Bộ Quốc phòng phê duyệt (đối với dự án Bộ duyệt), Phòng Tài chính/ Quân chủng thẩm tra báo cáo Tư lệnh Quân chủng Phòng không - Không quân phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành đối với công trình được Bộ ủy quyền.

- Kết quả quyết toán dự án hoàn thành giai đoạn 2015-2020 Quân chủng Phòng không - Không quân đã đạt được nhiều kết quả tích cực về công tác tổng hợp hồ sơ đề nghị duyệt quyết toán, số lượng hồ sơ được tổng hợp, số lượng hồ sơ được thẩm tra và phê duyệt quyết toán đều tăng dần qua các năm, chất lượng được nâng lên rõ nét.

### **3.3.2.5. Thực trạng kiểm tra, kiểm soát chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản ở Quân chủng Phòng không - Không quân**

- Kết quả thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng cơ bản ở Quân chủng và tổng dự toán trong giai đoạn thẩm định phê duyệt của Quân chủng ngày càng tốt hơn.

- Kết quả kiểm tra, kiểm soát cấp phát, thanh toán: trong giai đoạn 2015-2020 Phòng Tài chính/ Quân chủng PK-KQ đã kiểm soát thanh toán theo đề nghị của đơn vị 12.706 tỷ đồng, đồng ý thanh toán 12.601 tỷ đồng, từ chối thanh toán 105 tỷ đồng, đạt tỷ lệ 0,8% đề nghị bổ sung hồ sơ, chứng từ, hoàn thiện quy trình theo quy định.

- Kết quả thẩm định quyết toán: Nhìn chung, trong giai đoạn, quy mô số lượng và giá trị được thẩm tra quyết toán đều tăng, chứng tỏ công tác thẩm tra đã được chú trọng về chất lượng cũng như thời gian thực hiện.

- Kết quả kiểm tra, kiểm soát dự án đầu tư xây dựng cơ bản: Tất cả các dự án đầu tư và xây dựng trong Quân chủng phải chịu sự kiểm tra, kiểm soát của các cơ quan chức năng của Quân chủng bao gồm Ủy ban kiểm tra Đảng ủy Quân chủng, Thanh tra Quân chủng, đoàn kiểm tra, giám sát liên ngành do Quân chủng quyết định thành lập. Kết quả thanh tra, kiểm tra giai đoạn 2015-2020 của các cơ quan có thẩm quyền do

## **3.4. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **3.4.1. Những kết quả đạt được trong quản lý chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản ở Quân chủng Phòng không - Không quân**

*Một là*, Quân chủng đã tuân thủ quy định của Nhà nước, Bộ Quốc phòng về phân cấp, ủy quyền quyết định đầu tư, phê duyệt các nội dung trong quy trình đầu tư.

*Hai là*, công tác lập kế hoạch đầu tư công trung hạn cơ bản đã được thực hiện theo quy định.

*Ba là*, công tác kiểm soát, thanh toán chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản ở Quân chủng PK-KQ thực hiện theo quy định.

*Bốn là*, quyết toán chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản ở Quân chủng đã đạt được nhiều kết quả tích cực.

*Năm là*, công tác kiểm tra, kiểm soát chi NSNN cho đầu tư xây dựng cơ bản đã phát huy được hiệu quả.

### **3.4.2. Những hạn chế và nguyên nhân trong quản lý chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản ở Quân chủng Phòng không - Không quân**

#### **3.4.2.1. Những hạn chế trong quản lý chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản ở Quân chủng Phòng không - Không quân**

- *Thứ nhất*, trong tổ chức bộ máy quản lý chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản.

- *Thứ hai*, trong phân cấp quản lý chi ngân sách nhà nước trong đầu tư xây dựng cơ bản ở Quân chủng Phòng không - Không quân.

- *Thứ ba*, trong lập dự toán chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản ở Quân chủng Phòng không - Không quân.

- *Thứ tư*, trong tổ chức thực hiện dự toán chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản ở Quân chủng Phòng không - Không quân.

- *Thứ năm*, trong quyết toán chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản ở Quân chủng Phòng không - Không quân.

- *Thứ sáu*, trong kiểm tra, kiểm soát chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản ở Quân chủng Phòng không - Không quân.

#### **3.4.2.2. Nguyên nhân dẫn đến hạn chế trong quản lý chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản ở Quân chủng Phòng không - Không quân**

*\* Nguyên nhân khách quan*

*Một là*, xây dựng là lĩnh vực đa dạng, phức tạp, yêu cầu kỹ thuật cao liên quan đến nhiều cấp, nhiều ngành.

*Hai là*, hệ thống định mức xây dựng làm căn cứ lập dự toán chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản chưa đồng bộ.

*Ba là*, Quân chủng đóng quân trên địa bàn rộng, phân tán.

*Bốn là*, cơ chế, chính sách về thực hiện quản lý chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản có nội dung chưa phù hợp

*Năm là*, năng lực của các bên tham gia dự án đầu tư xây dựng cơ bản còn nhiều bất cập.

*\* Nguyên nhân chủ quan*

*Thứ nhất*, năng lực dự báo, xây dựng kế hoạch đầu tư công, dự toán chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản của chủ đầu tư có phần còn hạn chế.

*Thứ hai*, tổ chức bộ máy quản lý chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản ở Quân chủng còn rườm rà, thậm chí chồng chéo về chức năng nhiệm vụ.

*Thứ ba*, mức độ tuân thủ luật pháp của các bên liên quan.

*Thứ tư*, hoạt động kiểm tra, kiểm soát nội bộ vẫn chưa thật sự phát huy được hiệu lực, hiệu quả.

*Thứ năm*, việc áp dụng khoa học công nghệ trong quản lý chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản ở Quân chủng còn hạn chế.

### TIÊU KẾT CHƯƠNG 3

Trong chương 3, trên cơ sở lý luận chung về quản lý chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản trong quân đội tác giả phân tích, đánh giá thực trạng quản lý chi NSNN cho đầu tư xây dựng cơ bản ở Quân chủng Phòng không - Không quân cho thấy: Kết quả cho thấy công tác quản lý chi NSNN cho ĐT XDCB ở quân chủng đã đạt được nhiều kết quả đáng ghi nhận, việc lập kế hoạch đầu tư công trung hạn đã căn cứ kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của Chính phủ, chủ trương của Quân ủy trung ương, Bộ Quốc phòng về chiến lược xây dựng quân đội và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, chủ trương xây dựng của Quân chủng Phòng không - Không quân. Đồng thời, luận án phân tích làm sáng tỏ một số tồn tại, hạn chế và nguyên nhân trong quản lý chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản trong ở Quân chủng Phòng không - Không quân.

## Chương 4

### HOÀN THIỆN QUẢN LÝ CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC CHO ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN Ở QUÂN CHỨNG PHÒNG KHÔNG - KHÔNG QUÂN

#### 4.1. CHIẾN LƯỢC XÂY DỰNG QUÂN CHỨNG, MỤC TIÊU ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN VÀ NHU CẦU CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC CHO ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN Ở QUÂN CHỨNG PHÒNG KHÔNG - KHÔNG QUÂN

##### 4.1.1. Chiến lược xây dựng Quân chủng Phòng không - Không quân

Đại hội Đảng bộ Quân chủng lần thứ X, nhiệm kỳ 2020 - 2025 xác định rõ phương hướng, mục tiêu: Tập trung nâng cao năng lực lãnh đạo toàn diện, sức chiến đấu của Đảng bộ Quân chủng, xây dựng Đảng bộ vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức; đẩy mạnh xây dựng Quân chủng “cách mạng,

chính quy, tinh nhuệ, hiện đại”, có chất lượng tổng hợp, trình độ, sức mạnh, khả năng sẵn sàng chiến đấu ngày càng cao, sẵn sàng nhận và hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao. Tiếp tục chấn chỉnh tổ chức, biên chế; đổi mới công tác huấn luyện, giáo dục đào tạo, tập trung vào huấn luyện bay, bảo đảm an toàn bay; huấn luyện làm chủ và khai thác có hiệu quả các loại vũ khí, trang bị, khí tài mới, cải tiến.

#### **4.1.2. Mục tiêu đầu tư xây dựng cơ bản và nhu cầu chi ngân sách cho đầu tư xây dựng cơ bản ở Quân chủng Phòng không - Không quân**

Để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới, Quân chủng cần đầu tư xây dựng các công trình phục vụ nhiệm vụ chiến đấu, huấn luyện chiến đấu, công trình sân bay, bảo vệ chủ quyền biển đảo, tạo thế trận phòng thủ và tiến công vững chắc, nâng cao tiềm lực quốc phòng và sức chiến đấu của Quân chủng, bảo vệ vững chắc Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

### **4.2. QUAN ĐIỂM, ĐỊNH HƯỚNG HOÀN THIỆN QUẢN LÝ CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC CHO ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN Ở QUÂN CHỨNG PHÒNG KHÔNG - KHÔNG QUÂN**

#### **4.2.1. Quan điểm hoàn thiện quản lý chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản ở Quân chủng Phòng không - Không quân**

*Một là*, đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp và toàn diện của Đảng ủy Quân chủng, thực hiện nghiêm nguyên tắc tập trung dân chủ trong lãnh đạo, chỉ đạo, đảm bảo dân chủ, công khai, minh bạch, đúng pháp luật.

*Hai là*, việc quy hoạch, xây dựng kế hoạch đầu tư công trung hạn, lập và phân bổ dự toán chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản phải bám sát chủ trương, định hướng xây dựng Quân chủng Phòng không - Không quân đến năm 2030 và nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

*Ba là*, thực hiện nghiêm quy trình về đầu tư xây dựng cơ bản và quy trình quản lý chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản.

*Bốn là*, hoàn thiện quản lý chi NSNN cho đầu tư XD CB cần phải thực hiện đồng bộ ở tất cả các khâu của quy trình quản lý.

*Năm là*, hoàn thiện quản lý chi NSNN cho đầu tư XD CB ở Quân chủng phải đảm bảo tiết kiệm và nâng cao hiệu quả chi NSNN cho đầu tư XD CB, nâng cao được chất lượng công trình xây dựng ở Quân chủng.

#### **4.2.2. Định hướng hoàn thiện quản lý chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản ở Quân chủng Phòng không - Không quân**

*Thứ nhất*, thực hiện phân cấp quản lý chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản phù hợp với bộ máy quản lý của Quân chủng.

*Thứ hai*, bám sát các quy định và hướng dẫn trong việc lập, phân bổ và giao dự toán chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản.

*Thứ ba*, cấp phát, thanh toán chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản.

*Thứ tư*, thực hiện chính xác đầy đủ, kịp thời việc quyết toán chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản.

*Thứ năm*, tăng cường kiểm tra, kiểm soát chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản.

### **4.3. GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN QUẢN LÝ CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC CHO ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN Ở QUÂN CHỦNG PHÒNG KHÔNG - KHÔNG QUÂN**

#### **4.3.1. Nhóm giải pháp hoàn thiện tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực, trách nhiệm của các chủ thể tham gia quản lý chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản**

(1) Ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, quy chế lãnh đạo công tác đầu tư, xây dựng phù hợp với luật pháp, quan điểm chỉ đạo của Quân ủy trung ương, Bộ Quốc phòng, đảm bảo chặt chẽ, hiệu quả, có tính khả thi cao.

(2) Ban hành văn bản quy định rõ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác của chủ đầu tư, ban quản lý dự án trong thực hiện đầu tư xây dựng.

(3) Cơ cấu tổ chức lại bộ máy quản lý chi NSNN cho đầu tư xây dựng cơ bản theo hướng “tinh, gọn, chuyên trách, rõ trách nhiệm, thẩm quyền”:

(4) Nâng cao năng lực chủ đầu tư, ban quản lý dự án:

(5) Nâng cao năng lực, trách nhiệm của các cơ quan chức năng tham gia quản lý chi NSNN cho đầu tư xây dựng cơ bản:

(6) Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý dự án.

#### **4.3.2. Nhóm giải pháp về phân cấp quản lý chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản**

(1) Tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các đơn vị thụ hưởng tài sản, kết hợp chặt chẽ giữa việc giao quyền với kiểm tra, giám sát:

(2) Đẩy mạnh việc phân cấp, ủy quyền quyết định đầu tư.

#### **4.3.3. Nhóm giải pháp lập dự toán chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản**

(1) Rà soát quy hoạch ngành, lĩnh vực và quy hoạch các đơn vị ở Quân chủng Phòng không - Không quân.

(2) Triển khai đồng bộ giữa lập dự toán chi ngân sách nhà nước trung hạn cho đầu tư xây dựng cơ bản và giai đoạn lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư để rút ngắn giai đoạn chuẩn bị đầu tư.

(3) Chấp hành nghiêm quy định của Nhà nước, Bộ Quốc phòng trong lập kế hoạch đầu tư xây dựng.

(4) Thành lập hội đồng thẩm định kế hoạch đầu tư công chuyên trách.

(5) Xây dựng hệ thống tiêu chí định lượng, đo lường thứ tự ưu tiên trong phân bổ dự toán chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản bao gồm:

(6) Nâng cao năng lực lập, thẩm định, phê duyệt dự án đầu tư, lập thiết kế kỹ thuật, tổng dự toán, hồ sơ thiết kế kỹ thuật:

(7) Giao quyền tự chủ cho các chủ đầu tư trong đăng ký nhu cầu dự toán chi ngân sách hằng năm đối với các dự án đã hoàn thiện thủ tục đầu tư.

#### **4.3.4. Nhóm giải pháp tổ chức thực hiện dự toán chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản**

(1) Phân bổ dự toán chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản khoa học, phù hợp với nhu cầu của đơn vị

(2) Nâng cao hiệu quả công tác lựa chọn nhà thầu.

(3) Giao dự toán chi NSNN cho đầu tư XD CB ra kho bạc để kiểm soát, thanh toán.

(4) Tuân thủ quy trình cấp phát, thanh toán.

(5) Đẩy nhanh tiến độ giải ngân dự toán chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản.

(6) Xây dựng phương pháp kiểm tra, kiểm soát thanh toán chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản cụ thể theo tình hình thực tế.

#### **4.3.5. Nhóm giải pháp về quyết toán chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản**

(1) Nâng cao chất lượng quyết toán niên độ năm

(2) Nâng cao chất lượng nghiệm thu công trình xây dựng cơ bản hoàn thành

(3) Đẩy nhanh tiến độ, nâng cao chất lượng tổng hợp, thẩm tra, quyết toán dự án xây dựng cơ bản hoàn thành

#### **4.3.6. Nhóm giải pháp kiểm tra, kiểm soát chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản**

(1) Hoàn thiện tổ chức bộ máy, đổi mới hoạt động kiểm tra, kiểm soát

(2) Nâng cao chất lượng hoạt động kiểm tra, kiểm soát công trình, dự án

(3) Hoàn thiện quy trình kiểm tra, kiểm soát

(4) Tăng cường chỉ đạo việc thực hiện kiến nghị sau kiểm tra, kiểm soát.

### **4.4. KIẾN NGHỊ VỚI CÁC CƠ QUAN LIÊN QUAN**

#### **4.4.1. Đối với Quốc hội**

Sửa đổi Luật Đấu thầu theo hướng nâng cao hiệu quả của công tác quản lý nhà nước trong hoạt động đấu thầu, bảo đảm ngăn chặn hiệu quả, triệt để tham



những, lãng phí, tiêu cực trong hoạt động đấu thầu, quy định rõ trình tự, thủ tục đấu thầu trách nhiệm thực hiện gắn với cơ chế thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, giám sát; hoàn thiện hệ thống chế tài, xử lý nghiêm minh các vi phạm pháp luật đấu thầu; đặc biệt là quy định về thẩm quyền, trách nhiệm của người ra quyết định chỉ định thầu, lựa chọn nhà thầu trong trường hợp đặc biệt, tự thực hiện, bổ sung quy định về trách nhiệm, thẩm quyền thực hiện gói thầu có yếu tố bí mật Nhà nước

#### **4.4.2. Đối với Chính phủ**

Ban hành văn bản quy định cụ thể về cơ chế kiểm soát, thanh toán đối với các dự án có yếu tố bí mật nhà nước trong quân đội. Tăng cường chỉ đạo các Bộ, Ngành, Địa phương tập trung rà soát về thể chế, quyết liệt tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thi công, đẩy mạnh tiến độ giải ngân các dự án, đồng thời chú trọng đến công tác kiểm soát chất lượng các dự án.

#### **4.4.3. Đối với Bộ Quốc phòng**

*Một là*, tổ chức kiểm tra, rà soát, xây dựng và ban hành đồng bộ các văn bản quy định, hướng dẫn của các cơ quan Nhà nước về đầu tư xây dựng và quản lý chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng, sửa đổi, bổ sung hoặc bãi bỏ những nội dung còn chông chéo, hoặc không còn phù hợp với quy định hiện hành của Nhà nước.

*Hai là*, đẩy mạnh phân cấp quyết định đầu tư cho các đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng theo hướng ủy quyền cho người đứng đầu đơn vị trực thuộc Bộ Quốc phòng được quyết định đầu tư dự án nhóm C theo quy định của Luật Đầu tư công và được phép ủy quyền cho đơn vị cấp dưới quyết định phê duyệt báo cáo kinh tế - kỹ thuật, quyết toán một số dự án có quy mô nhỏ lẻ, tính chất đơn giản.

### **TIỂU KẾT CHƯƠNG 4**

Trong nội dung chương 4, tác giả đã giới thiệu khái quát bối cảnh và chiến lược xây dựng Quân chủng Phòng không - Không quân đến năm 2030, mục tiêu đầu tư xây dựng cơ bản, nhu cầu chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản; quan điểm và định hướng hoàn thiện quản lý chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản. Đồng thời, tác giả cũng nêu sáu nhóm giải pháp hoàn thiện quản lý chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản, bao gồm: (i) Nhóm giải pháp về hoàn thiện tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực, trách nhiệm của các chủ thể tham gia; (ii) Nhóm giải pháp phân cấp quản lý chi NSNN cho đầu tư xây dựng cơ bản; (iii) Nhóm giải pháp về lập dự toán chi NSNN cho đầu tư xây dựng cơ bản; (iv) Nhóm giải pháp về tổ chức thực hiện dự toán chi NSNN cho đầu tư

xây dựng cơ bản; (v) Nhóm giải pháp về quyết toán chi NSNN cho đầu tư xây dựng cơ bản; (vi) Nhóm giải pháp về kiểm tra và kiểm soát lý chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản.

Đồng thời, tác giả cũng kiến nghị với Quốc hội, Chính phủ, Bộ Quốc phòng bốn nội dung nhằm hoàn thiện thể chế, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm kết hợp với kiểm tra, kiểm soát.

## **KẾT LUẬN**

Luận án đã nghiên cứu và xây dựng khung lý thuyết, trên cơ sở đó đã phân tích thực trạng quản lý chi NSNN cho đầu tư XDCCB ở Quân chủng Phòng không - Không quân giai đoạn 2015-2020 làm rõ những thành tựu, hạn chế trong quản lý chi NSNN cho đầu tư XDCCB ở Quân chủng Phòng không - Không quân giai đoạn 2015-2020. Trên cơ sở khái quát về lý luận, quan điểm, định hướng hoàn thiện, những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân nêu trên. Luận án đề xuất 06 nhóm giải pháp vừa có tính định hướng, vừa có tính cụ thể bao gồm: (i) Nhóm giải pháp về hoàn thiện tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực, trách nhiệm của các chủ thể tham gia; (ii) Nhóm giải pháp phân cấp quản lý chi NSNN cho đầu tư xây dựng cơ bản; (iii) Nhóm giải pháp về lập dự toán chi NSNN cho đầu tư xây dựng cơ bản; (iv) Nhóm giải pháp về tổ chức thực hiện dự toán chi NSNN cho đầu tư xây dựng cơ bản; (v) Nhóm giải pháp về quyết toán chi NSNN cho đầu tư xây dựng cơ bản; (vi) Nhóm giải pháp về kiểm tra và kiểm soát lý chi ngân sách nhà nước cho đầu tư xây dựng cơ bản.

Đồng thời, tác giả cũng kiến nghị với Quốc hội, Chính phủ, Bộ Quốc phòng một số nội dung nhằm hoàn thiện thể chế, đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm kết hợp với kiểm tra, kiểm soát. Trong đó tập trung sửa đổi Luật Đấu thầu, xây dựng cơ chế kiểm soát, thanh toán chi ngân sách cho các công trình có yếu tố bí mật, đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất của hệ thống văn bản./.

**DANH MỤC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC LIÊN QUAN ĐẾN  
ĐỀ TÀI LUẬN ÁN CỦA TÁC GIẢ ĐÃ CÔNG BỐ**

1. Thái Doãn Hạnh (2021), *“Một số nhân tố ảnh hưởng đến quản lý chi ngân sách quốc phòng cho đầu tư xây dựng cơ bản”*, Tạp chí Nghiên cứu Tài chính Kế toán, Số 04 (213/2021), tác giả.
2. Thái Doãn Hạnh (2021), *“Quản lý chi ngân sách cho đầu tư xây dựng cơ bản ở Quân chủng Phòng không - Không quân. Thực trạng và một số khuyến nghị”*, Tạp chí Nghiên cứu Tài chính Kế toán, Số 05 (214/2021), tác giả.
3. Thái Doãn Hạnh (2021), *“Bàn về vai trò của đầu tư xây dựng cơ bản - Một số kinh nghiệm quốc tế và khuyến nghị”*, Tạp chí Nghiên cứu Tài chính Kế toán, Số 07 (216/2021), tác giả.